TÒA ÁN NHÂN DÂN Q. HẢI CHÂU
THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 267/2017/QĐST-HNGĐ

Hải Châu, ngày 01 tháng 9 năm 2017

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ việc hôn nhân gia đình thụ lý số 246/2017/TLST-HNGĐ ngày 08 tháng 8 năm 2017 giữa:

Người yêu cầu:

Bà Phạm Thị Y.. Sinh năm 1969.

Ông Hoàng Vĩnh Th.. Sinh năm 1968.

Cùng trú tại: số 83 - NĐC, quận HC, Tp. ĐN.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, 81, 82, 83 Luật hôn nhân và gia đình.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 23 tháng 8 năm 2017.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 23/8/2017 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:

Người yêu cầu:

Bà Phạm Thị Y.. Sinh năm 1969.

Ông Hoàng Vĩnh Th.. Sinh năm 1968.

Cùng trú tại: số 83 - NĐC, quận HC, Tp. ĐN.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

**** Về quan hệ hôn nhân:*** Bà Phạm Thị Y. và ông Hoàng Vĩnh Th. thống nhất thuận tình ly hôn.

**** Về con chung:*** Bà Y. và ông Th. có 03 con chung tên là Hoàng Mỹ Cát Tr., sinh năm 1995; Hoàng Mỹ Cát T., sinh ngày 28/01/2001 và Hoàng Mỹ Cát T., sinh ngày 19/3/2007. Ly hôn các bên thỏa thuận con Hoàng Mỹ Cát Tr. đã đủ tuổi

trưởng thành nên không yêu cầu Tòa án giải quyết, riêng đối với con Hoàng Mỹ Cát T. và Hoàng Mỹ Cát T. thì bà Phạm Thị Y. là người trực tiếp nuôi dưỡng đến tuổi trưởng thành và ông Hoàng Vĩnh Th. có trách nhiệm cấp dưỡng nuôi con 2.000.000đ/tháng/2 con cho đến khi con chung đủ tuổi trưởng thành.

Các bên vẫn có quyền và nghĩa vụ đối với con chung theo quy định của pháp luật.

**** Về tài sản chung và nợ chung:*** Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Lệ phí hôn nhân và gia đình là 300.000đ *(Ba trăm nghìn đồng)* bà Phạm Thị Y. và ông Hoàng Vĩnh Th. phải chịu nhưng được khấu trừ vào 300.000đ *(Ba trăm nghìn đồng)* tiền tạm ứng lệ phí HN&GĐ sơ thẩm ông Th., bà Y. đã nộp theo biên lai thu số 009644 ngày 08/8/2017 tại Chi cục Thi hành án dân sự quận Hải Châu, Tp Đà Nẵng.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. *Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.*

THẨM PHÁN

Vũ Hồng Hải

Nơi nhận:
- *Các đương sự (theo đ/c);*
- *VKSND q.Hải Châu;*
- *UBND p. HC II;*
- *Chi cục THADS q.Hải Châu;*
- *Lưu Hồ sơ vụ án, TH.*